|  |  |
| --- | --- |
| **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN**  **TỈNH HẢI DƯƠNG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 30/2024/NQ-HĐND | *Hải Dương, ngày 11 tháng 12 năm 2024* |

**NGHỊ QUYẾT**

**Quy định mức hỗ trợ, bồi dưỡng cho thành viên Tổ bảo vệ**

**an ninh, trật tự trên địa bàn tỉnh Hải Dương**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG**

**KHOÁ XVII, KỲ HỌP THỨ 28**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở ngày 28 tháng 11 năm 2023;*

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;*

*Căn cứ Nghị định số 40/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 4 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở;*

*Căn cứ Thông tư số 14/2024/TT-BCA ngày 22 tháng 4 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở;*

*Xét Tờ trình số 220/TTr-UBND ngày 05 tháng 12 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định mức hỗ trợ, bồi dưỡng cho thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự trên địa bàn tỉnh Hải Dương; Báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Quy định mức hỗ trợ, bồi dưỡng cho thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự trên địa bàn tỉnh Hải Dương.

1. Mức hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội tự nguyện hằng tháng:

a) Hỗ trợ 100% mức đóng bảo hiểm y tế hộ gia đình đối với người thứ nhất tham gia bảo hiểm y tế;

b) Hỗ trợ bằng 30% mức đóng bảo hiểm xã hội tự nguyện hằng tháng theo mức chuẩn hộ nghèo của khu vực nông thôn theo từng thời kỳ do Thủ tướng Chính phủ quy định, ngoài mức hỗ trợ đóng bảo hiểm xã hội tự nguyện quy định tại điểm c khoản 1 Điều 14 Nghị định số [134/2015/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/bao-hiem/nghi-dinh-134-2015-nd-cp-huong-dan-luat-bao-hiem-xa-hoi-ve-bao-hiem-xa-hoi-tu-nguyen-280020.aspx) ngày 29 tháng 12 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo hiểm xã hội về bảo hiểm xã hội tự nguyện.

2. Mức hỗ trợ đối với thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự chưa tham gia bảo hiểm xã hội mà bị tai nạn, chết khi thực hiện nhiệm vụ:

a) Trường hợp bị tai nạn: Trong thời gian điều trị tai nạn được hưởng hỗ trợ tiền ăn hằng ngày, kể cả trường hợp vết thương tái phát cho đến khi ổn định sức khỏe ra viện là 70.200 đồng/ngày.

b) Trường hợp tai nạn dẫn đến chết: Thân nhân được hưởng trợ cấp tiền tuất là 53.640.000 đồng; người lo mai táng được nhận tiền mai táng phí là 14.900.000 đồng.

3. Mức bồi dưỡng đối với thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự khi thực hiện nhiệm vụ theo sự phân công của cấp có thẩm quyền hoặc khi được điều động, huy động thực hiện nhiệm vụ:

Người tham gia lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở trên địa bàn tỉnh khi làm nhiệm vụ từ 22 giờ ngày hôm trước đến 06 giờ sáng ngày hôm sau; ngày nghỉ, ngày lễ; khi thực hiện công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm hoặc đặc biệt nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm theo quy định của pháp luật về lao động; khi làm nhiệm vụ tại những nơi thuộc khu vực biên giới, miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số hoặc tại đơn vị hành chính cấp xã trọng điểm về quốc phòng được hưởng mức tiền bồi dưỡng là 50.000 đồng/người/ngày, nhưng không quá 07 ngày trong một tháng.

**Điều 2. Nguồn kinh phí thực hiện**

Kinh phí thực hiện được ngân sách nhà nước đảm bảo theo phân cấp.

**Điều 3. Tổ chức thực hiện.**

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo tổ chức thực hiện Nghị quyết.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương khóa XVII, Kỳ họp thứ 28 thông qua ngày 11 tháng 12 năm 2024 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2025./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Ủy ban Thường vụ Quốc hội;  - Chính phủ;  - Bộ Nội vụ; *(Để b/c)*  - Bộ Tài chính;  - Bộ Công an (Cục PC và CCHC, TP);  - Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra VBQPPL);  - Ban Thường vụ Tỉnh uỷ;  - TT HĐND, UBND, UBMTTQ, Đoàn ĐBQH tỉnh;  - Các đại biểu HĐND tỉnh;  - VP: Tỉnh uỷ, UBND tỉnh;  - Lãnh đạo và CV VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;  - Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;  - TT HĐND, UBND các huyện, TX, TP;  - Báo HD, Đài PT-TH tỉnh, Trang TTĐT Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh, Trung tâm CNTT - VP UBND tỉnh;  - Lưu VT. | **CHỦ TỊCH**  **Lê Văn Hiệu** |